TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 9 – NINH BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2026/HS-ST
Ngày: 05 - 02 – 2026

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 9 – NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lê Hoàng Minh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Chuyết.

2. Ông Vũ Văn Phong.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đào Đức Tài – Thẩm tra viên Toà án nhân dân khu vực 9 – Ninh Bình.

- Đại diện VKSND khu vực 9 – Ninh Bình tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Là – Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 02 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 9 – Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 07/2026/TLST-HS ngày 16 tháng 01 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2026/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 01 năm 2026 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Tống Xuân Th**, sinh ngày 25/10/1992; Nơi ĐKHKTT và nơi cư trú: Xóm 2 Vũ Lao, xã Nam Hồng, tỉnh Ninh Bình; Số CCCD: 036092008084; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; Con ông Tống Xuân C, sinh năm 1962 và con bà: Trần Thị Kh, sinh năm 1966; gia đình bị cáo có 3 anh em, bị cáo là thứ ba; Bị cáo có vợ là Bùi Thị Y, sinh năm 1993; hiện đang ở xóm 2 Vũ Lao, xã Nam Hồng, tỉnh Ninh Bình; có 02 con, con lớn sinh năm 2023, con nhỏ sinh năm 2025; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 19/9/2018, Toà án nhân dân huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định xử 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Đã chấp hành xong.

Biện pháp ngăn chặn: bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 22/12/2025 đến ngày 31/12/2025 chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 3 Công an tỉnh Ninh Bình. (Có mặt).

- Người tham gia tố tụng khác:

Những người chứng kiến:

- Anh Trần Đức H, sinh năm 1991. (Vắng mặt).

- Ông Tống Quốc T, sinh năm 1981. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 22/12/2025, tại quán bi-a nhà anh Trần Công Y, sinh năm 1991 ở xóm 2 Vũ Lao, xã Nam Hồng, tỉnh Ninh Bình, tổ công tác Công an xã Nam Hồng, tỉnh Ninh Bình phát hiện bắt quả tang Tống Xuân Th, sinh năm 1992, trú tại xóm 2 Vũ Lao, xã Nam Hồng, tinh Ninh Bình đang có hành vị tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ trong túi quần bên phải của Thành 01 túi nilong màu trắng, bên trong chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng, Thành khai nhận là ma tuý đá mua về để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã mời người chứng kiến, niêm phong vật chứng, ký hiệu "M" và đưa Tống Xuân Th về trụ sở Công an xã Nam Hồng, tỉnh Ninh Bình lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đồng thời thu giữ niêm phong mẫu nước tiểu của Tống Xuân Th, ký hiệu "T".

Tại bản kết luận giám định số 199/KL-KTHS ngày 30/12/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Ninh Bình kết luận: Mẫu chất rắn được niêm phong ký hiệu M gửi giám định là ma túy. Loại ma túy: Methamphetamine. Khối lượng mẫu M: 0,364 gam.

Tại bản kết luận giám định số 200/KL-K THS ngày 30/12/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Ninh Bình kết luận: Có tìm thấy chất Methamphetamine trong 01 mẫu nước tiểu của Tống Xuân Th được niêm phong ký hiệu T gửi giám định.

Tại Cơ quan điều tra, Tống Xuân Th khai nhận: Khoảng 17 giờ ngày 22/12/2025, Thành đi bộ từ nhà ở xóm 2 Vũ Lao, xã Nam Hồng, tỉnh Ninh Bình lên khu vực ngã tư đèn đỏ thuộc khu vực phường Vị Khê, tỉnh Ninh Bình gặp và mua của một người đàn ông (không biết tên, tuổi địa chỉ) 01 túi nilong màu trắng, bên trong chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng với giá 300.000 đồng để sử dụng, Thành cất gói ma tuý vào túi quần bên phải Thanh đang mặc rồi đi về.

Đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, Tống Xuân Th đến quán bi-a nhà anh Trần Công Yên, sinh năm 1991 ở xóm 2 Vũ Lao, xã Nam Hồng, tỉnh Ninh Bình để chơi bi -a thì bị tổ công tác Công an xã Nam Hồng kiểm tra hành chính, phát hiện, thu giữ vật chứng và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Quá trình điều tra xác định: Ngày 19/12/2025, Tống Xuân Th có sử dụng Methamphetamine tại khu vực cánh đồng xóm 2 Vũ Lao, xã Nam Hồng, tỉnh Ninh Bình. Tuy nhiên, hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Tống Xuân Th không thuộc trong các trường hợp theo quy định tại Điều 256a Bộ luật Hình sự nên Công an xã Nam Hồng đã xử phạt vi phạm hành chính đối với Tống Xuân Th về hành vi sử dụng trái phép chất

ma tuý. Đối với phong bì niêm phong số 199/KL-KTHS ngày 30/12/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình hoàn trả sau giám định cần tịch thu tiêu huỷ.

Tại giai đoạn điều tra, truy tố Tống Xuân Th đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Cáo trạng số 47 /Ctr - VKS- KV9 ngày 15/01/2026 của VKSND khu vực 9 – Ninh Bình truy tố bị cáo Tống Xuân Th về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

Bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng đã truy tố về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" là đúng người, đúng tội, không oan và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện VKSND khu vực 9 – Ninh Bình trình bày quan điểm luận tội giữ nguyên nội dung Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố Tống Xuân Th phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025 xử phạt Tống Xuân Th từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt giữ.

Về hình phạt bổ sung: Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị: Tịch thu tiêu hủy lượng ma tuý thu giữ của Tống Xuân Th được hoàn lại sau giám định.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo thừa nhận hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo ăn năn hối hận và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo đã được chứng minh bằng lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên toà hôm nay. Lời khai phù hợp với lời khai người làm chứng; biên bản về việc bắt người phạm tội quả tang; kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác đã được thu giữ trong quá trình điều tra, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 22/12/2025, tại quán bia nhà anh Trần Công Y, sinh năm 1991 ở xóm 2 Vũ Lao, xã Nam Hồng, tỉnh Ninh Bình, Tống Xuân Th, sinh năm 1992, trú tại xóm 2 Vũ Lao, xã Nam Hồng, tỉnh Ninh Bình có hành vi tàng trữ trái phép 0,364 gam Methamphetamine, mục đích để sử dụng thì bị tổ công tác Công an xã Nam Hồng, tỉnh Ninh Bình phát hiện bắt quả tang. Hội đồng xét xử thấy hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là nguy hiểm cho xã hội nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện phạm tội. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma tuý, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, là nguyên nhân gây ra nhiều loại tội phạm khác, làm ảnh hưởng nghiêm trọng tới tính mạng, sức khỏe con người, làm băng hoại đến giá trị chuẩn mực đạo đức trong đời sống nhân dân. Vì vậy, hành vi của bị cáo cần phải được xử lý nghiêm để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy:

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bị cáo được hưởng quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[4] Về hình phạt: Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội đối với hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo; căn cứ vào các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo là người có nhân thân xấu, đã từng vi phạm pháp luật bị các cơ quan chức năng xử phạt nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Trên cơ sở đề nghị của Kiểm sát viên và kết quả xét hỏi, tranh tụng tại phiên toà cùng với việc đánh giá toàn diện chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật và có tác dụng giáo dục phòng ngừa chung.

[5] Hình phạt bổ sung: Xét bị cáo là đối tượng không có nghề nghiệp, thu nhập không ổn định. Do vậy, Hội đồng xét xử thấy không cần thiết phải áp dụng phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Xử lý vật chứng: Cần tịch thu tiêu hủy lượng ma tuý thu giữ của Tống Xuân Th được hoàn lại sau giám định.

[7] Về nguồn gốc số ma túy: Cơ quan cảnh sát điều tra không xác định được người đàn ông bán ma túy cho Tống Xuân Th nên HĐXX không xem xét giải quyết. Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Tống Xuân Th không thuộc trong các trường hợp theo quy định tại Điều 256a Bộ luật Hình sự nên Công an xã Nam Hồng đã xử phạt vi phạm hành chính đối với Tống Xuân Th về hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý là đúng quy định của pháp luật.

[8] Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án, bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[9] Bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331, 332 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 50, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025.

- Tuyên bố bị cáo Tống Xuân Th phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Xử phạt bị cáo Tống Xuân Th 03 *(ba)* năm 09 (*chín*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 22/12/2025.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy lượng ma tuý thu giữ của bị cáo Tống Xuân Th được hoàn lại sau giám định.

(*Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/01/2026 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Ninh Bình và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 9, tỉnh Ninh Bình*).

3. Án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Tống Xuân Th phải nộp 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo Tống Xuân Th được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi

hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND khu vực 9 – Ninh Bình;
- Công an tỉnh Ninh Bình;
- Phòng T.H.A dân sự khu vực 9 tỉnh Ninh Bình;
- UBND xã Nam Hồng, tỉnh Ninh Bình;
- Bị cáo;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Hoàng Minh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Hoàng Minh